

Số: /KL-TTTH

Thanh Hoá, ngày tháng 9 năm 2025

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế đối với Nhà nước tại Công ty TNHH Phương Hạnh MST: 2800801080

Thực hiện Quyết định số 1969/QĐ-TTTH ngày 08/8/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về “Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về thuế đối với Nhà nước tại 04 doanh nghiệp”.

Sau khi xem xét báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐƠN VỊ

Công ty TNHH Phương Hạnh có địa chỉ tại thôn Trung Thành, xã Ngọc Liên, tỉnh Thanh Hóa. Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2800801080, đăng ký lần đầu ngày 19/4/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình điện, công trình thủy lợi; Khai thác cát, đá, sỏi, đất sét; xây dựng nhà để ở; xây dựng công trình đường sắt, đường bộ, công trình kỹ thuật dân dụng khác; sản xuất điện; truyền tải và phân phối điện; bán buôn vật liệu; nhiên liệu rắn, lỏng và các sản phẩm khác ...

Hình thức kế toán áp dụng: Chứng từ ghi sổ.

Niên độ kế toán: Từ ngày 01/01 đến 31/12.

Hình thức hạch toán: Độc lập.

Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Thuế cơ sở 10 tỉnh Thanh Hóa.

Hình thức kê khai, nộp thuế GTGT: Khấu trừ.

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng.

B. KẾT QUẢ THANH TRA:

I. PHẠM VI THANH TRA

- Đoàn Thanh tra chỉ thực hiện kiểm tra trên cơ sở báo cáo tài chính, hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán do đơn vị cung cấp; không xác minh tính đúng đắn chính xác của hóa đơn mua vào bán ra, không kiểm tra tình hình sử dụng hóa đơn của đơn vị; không xác minh công nợ phải thu, công nợ phải trả, việc xuất hóa đơn đầu ra, đầu vào đối với bên thứ ba; không xác định giao dịch liên kết; không kiểm tra việc thực hiện đóng BHXH, BHYT đối với người lao động; đối

với chi phí nhân công Đoàn thanh tra chỉ căn cứ vào hợp đồng lao động và chứng từ chi trả tiền lương, không xác minh lao động có thu nhập từ hai nơi trở lên; không kiểm kê hàng tồn kho và tiền mặt.

- Đoàn thanh tra không thực hiện thanh tra lại đối với những nội dung đã được các cơ quan có thẩm quyền khác đã làm việc với đơn vị (như kiểm tra, thanh tra về thuế, hóa đơn, xử phạt vi phạm nếu có ...) và những nội dung không liên quan đến thẩm quyền của Đoàn Thanh tra. Để tránh chồng chéo đối với các công trình, dự án có vốn NSNN được cơ quan có thẩm quyền thẩm định quyết toán, Đoàn thanh tra chỉ kiểm tra việc hạch toán, kê khai nghĩa vụ về thuế, không xác minh tính đúng đắn, quyết toán chi phí công trình, dự án.

- Đoàn thanh tra chỉ căn cứ hồ sơ khai thuế, sổ sách kế toán, chứng từ của đơn vị hiện có tại thời điểm thanh tra. Nếu sau này có các hồ sơ tài liệu khác trái với tài liệu hiện có, đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ BÁO CÁO (theo BCTC)	SỐ KIỂM TRA	CHÊNH LỆCH
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	832.528.753.995	835.897.893.810	3.369.139.815
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	832.528.753.995	835.897.893.810	3.369.139.815
4	Giá vốn hàng bán	815.139.035.334	817.908.823.419	2.769.788.085
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	17.389.718.661	17.989.070.391	599.351.730
6	Doanh thu hoạt động tài chính	12.111.440	12.111.440	-
7	Chi phí tài chính	2.874.616.300	2.874.616.300	-
8	Chi phí bán hàng	-	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.698.634.031	13.307.056.317	-391.577.714
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	828.579.770	1.819.509.214	990.929.444
11	Thu nhập khác	-	-	-
12	Chi phí khác	-	-	-
13	Lợi nhuận khác	-	-	-
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	828.579.770	1.819.509.214	990.929.444

15	Các khoản điều chỉnh tăng, giảm LN kế toán để xác định LN chịu thuế	-	-	-
	- Các khoản chi không được trừ	369.462.492	369.462.492	-
	- Các khoản tăng LN chịu thuế	-	-	-
16	Tổng lợi nhuận tính thuế	1.198.042.262	2.188.971.706	990.929.444
	- Thu nhập được miễn thuế	-	-	-
	- Thu nhập được ưu đãi giảm 50 % thuế suất 10%	-	-	-
	- Thu nhập tính thuế 20%	1.198.042.262	2.188.971.706	990.929.444
17	Thuế TNDN phải nộp	239.608.452	437.794.341	198.185.889

2. Việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với NSNN năm 2024

DVT: đồng

ST T	Sắc thuế	Số dư đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ (hoặc được khấu trừ)	Số đã nộp trong kỳ (hoặc đã khấu trừ)	Số cuối kỳ
1	Thuế GTGT				
	- Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	1.249.963.156	48.428.021.247	49.677.984.403	-
	- Thuế GTGT đầu ra phải nộp	(8.659.019.378)	66.882.185.841	53.254.423.489	4.968.742.974
2	Thuế TNDN	460.581.456	239.608.452	460.581.456	239.608.452
3	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	1.450.269	1.450.269	-
4	Phí, lệ phí và các khoản khác	-	143.900.000	143.900.000	-

3. Kết quả kiểm tra

3.1 Ưu điểm

Công ty đã lập và kê khai thuế hàng tháng, quý; lập và nộp báo cáo tài chính năm đầy đủ, đúng kỳ hạn. Các loại báo cáo, sổ sách, hồ sơ đơn vị lưu trữ đảm bảo đúng theo quy định.

3.2. Khuyết điểm, vi phạm

Công ty TNHH Phương Hạnh đã xác định, kê khai các khoản thuế phải nộp chưa chính xác, qua kiểm tra xác định các khoản thuế phải nộp NSNN năm 2024 của công ty tăng thêm 507.559.121 đồng (gồm: thuế TNDN 198.185.889 đồng; thuế GTGT 309.373.232 đồng), cụ thể:

a. Thuế TNDN

- Giảm chi phí của hàng hóa, dịch vụ không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, không đủ điều kiện được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính với số tiền 883.066.706 đồng (gồm: Giảm chi phí quản lý doanh nghiệp 391.577.714 đồng; Giảm giá vốn 491.488.992 đồng). Do đó, thu nhập để tính thuế TNDN của công ty tăng 883.066.706 đồng dẫn đến số thuế TNDN công ty phải nộp năm 2024 tăng tương ứng 176.613.341 đồng.

- Công ty đã xác định, ghi nhận chưa đúng thời điểm đối với doanh thu từ công trình theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Điều 3 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính với số tiền 3.369.139.815 đồng (phần hạng mục, công trình “di dời các công trình HTKT phục vụ công tác GPMB dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - đường bộ ven biển đoạn qua địa phận huyện Hải Hậu” đã nghiệm thu, hoàn thành theo Biên bản nghiệm thu ngày 31/12/2024). Do đó, doanh thu năm 2024 của công ty tăng 3.369.139.815 đồng, giá vốn tăng tương ứng là 3.261.277.077 đồng (*chi phí giá vốn theo báo cáo của công ty*), dẫn đến thu nhập để tính thuế TNDN tăng 107.862.738 đồng và thuế TNDN công ty phải nộp năm 2024 tăng 21.572.548 đồng.

Như vậy, từ những lý do trên, tổng số thuế TNDN công ty phải nộp năm 2024 tăng 198.185.889 đồng.

b. Thuế GTGT

- Giảm thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ không phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ, không đủ điều kiện được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế với số tiền 39.842.047 đồng, tương ứng tổng giá trị mua vào là 883.066.706 đồng (như nêu trên). Dẫn đến, thuế GTGT công ty phải nộp năm 2024 tăng 39.842.047 đồng.

- Thuế GTGT đầu ra phải nộp tăng 269.531.185 đồng (thuế suất 8%) do xác định, ghi nhận chưa đúng thời điểm đối với doanh thu từ công trình “di dời các công trình HTKT phục vụ công tác GPMB dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quần - đường bộ ven biển đoạn qua địa phận huyện Hải Hậu” với số tiền 3.369.139.815 đồng (như nêu trên) theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; Điều 8 Thông tư 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. Dẫn đến, thuế GTGT công ty phải nộp năm 2024 tăng 269.531.185 đồng.

Như vậy, từ những lý do trên, tổng số thuế GTGT công ty phải nộp năm 2024 tăng 309.373.232 đồng.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Ưu điểm

Công ty đã lập và kê khai thuế hàng tháng, quý; lập và nộp báo cáo tài chính năm đầy đủ, đúng kỳ hạn. Các loại báo cáo, sổ sách, hồ sơ đơn vị lưu trữ đảm bảo đúng theo quy định.

2. Khuyết điểm, vi phạm

Công ty TNHH Phương Hạnh đã xác định, kê khai các khoản thuế phải nộp NSNN năm 2024 chưa chính xác với số tiền 507.559.121 đồng, cụ thể:

- Thuế GTGT công ty phải nộp tăng: 198.185.889 đồng;
- Thuế TNDN công ty phải nộp tăng: 309.373.232 đồng.

Công ty TNHH Phương Hạnh đã nộp đầy đủ số tiền trên vào tài khoản 3949.0.1001450.00000 - Văn phòng Thanh tra tỉnh Thanh Hóa, tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XI, theo Quyết định của Chánh Thanh tra tỉnh.

Trách nhiệm đối với khuyết điểm, vi phạm nêu trên thuộc Công ty TNHH Phương Hạnh.

3. Kiến nghị:

3.1. Đối với Công ty TNHH Phương Hạnh

Khắc phục các khuyết điểm, tồn tại trong công tác hạch toán kế toán; điều chỉnh số liệu kế toán theo chế độ hiện hành; Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại Trụ sở Công ty theo quy định của Luật thanh tra.

3.2. Đối với Thuế tỉnh Thanh Hóa

Chi đạo Thuế cơ sở 10 tỉnh Thanh Hóa thực hiện tính tiền phạt chậm nộp và phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật Quản lý thuế cho Công ty TNHH Phương Hạnh đối với số liệu vi phạm về thuế đã được chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

IV. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra tỉnh thực hiện công khai Kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025:

- Công khai trước đối tượng thanh tra.
- Công khai trên trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Chánh Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Thuế tỉnh Thanh Hóa (để p/h);
- Cty TNHH Phương Hạnh (để t/h);
- Lưu: VT, P9, Đoàn TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**

Nguyễn Văn Đồng

